

Số: **945/2022/QĐST-HNGĐ**

Ngày: 28- 6-2022

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v: Công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Hoàng Thị Bích Duyên.

Thư ký phiên họp: Bà Phạm Nguyễn Ngọc Linh – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Đào Thị Xuân Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 112/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” theo Quyết định mở phiên họp số 2230/2022/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm:

1. Bà Đặng Nguyễn Hoàng Anh, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Địa chỉ: 33B Đường 16, Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Viet Ngoc Nguyen, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Địa chỉ: 372 Maple Road, Longmeadow, MA 01106, USA.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn đã được chứng thực tại Lãnh sự quán nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại New York, Hợp chúng quốc Hoa Kỳ ngày 18 tháng 5 năm 2021, bà Đặng Nguyễn Hoàng Anh và ông Viet Ngoc Nguyen trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Nguyễn Hoàng Anh và ông Viet Ngoc Nguyen kết hôn năm 2019 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 14 ngày 23/01/2019 do Ủy ban nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Sau khi kết hôn, thời gian đầu hạnh phúc về sau thì phát sinh mâu thuẫn nên bà Hoàng Anh và ông Viet Ngoc Nguyen không sống chung vợ chồng với nhau. Trong thời gian giữa ông Viet Ngoc Nguyen và bà Hoàng Anh cố gắng để giải quyết mâu thuẫn nhưng không đạt kết quả và không hàn gắn được tình cảm vợ chồng, sau đó ông Viet Ngoc Nguyen trở về nước Hoa Kỳ (USA) sinh sống

và làm việc. Ông Viet Ngoc Nguyen và bà Hoàng Anh vẫn thỉnh thoảng có liên lạc để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng vẫn không có kết quả, mâu thuẫn không giải quyết được. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không đạt được, bà Đặng Nguyễn Hoàng Anh và ông Viet Ngoc Nguyen yêu cầu Tòa án công nhận cho bà Hoàng Anh và ông Viet Ngoc Nguyen thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Ông Viet Ngoc Nguyen và bà Đặng Nguyễn Hoàng Anh có đơn yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết vắng mặt.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến đề nghị: Từ khi thụ lý cho đến trước khi mở phiên họp, Thẩm phán đã thực hiện đúng các trình tự thủ tục pháp luật tố tụng dân sự; về nội dung đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Viet Ngoc Nguyen và bà Đặng Nguyễn Hoàng Anh về việc thuận tình ly hôn; Về con chung, tài sản chung, nợ chung không có nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, ý kiến của Kiểm sát viên, nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Ông Viet Ngoc Nguyen và bà Đặng Nguyễn Hoàng Anh có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn đây là yêu cầu của đương sự theo quy định tại khoản 2 Điều 29 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; ông Viet Ngoc Nguyen hiện đang cư trú tại Hợp chúng quốc Hoa Kỳ (USA) nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 2 Điều 38, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 396 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét sự vắng mặt tại phiên họp của người yêu cầu ông Viet Ngoc Nguyen và bà Đặng Nguyễn Hoàng Anh:

Ông Viet Ngoc Nguyen và bà Đặng Nguyễn Hoàng Anh có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Xét thấy trong hồ sơ ông Viet Ngoc Nguyen và bà Hoàng Anh đã cung cấp lời khai, yêu cầu Tòa án giải quyết, nếu ông Viet Ngoc Nguyen và bà Hoàng Anh có mặt tại Tòa án thì Tòa án tiến hành lập biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn giữa hai đương sự theo quy định tại Điều 212 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Tuy nhiên hai đương sự đã có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt; do đó, căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Tòa án tiến hành mở phiên họp xét yêu cầu của ông Viet Ngoc Nguyen và bà Đặng Nguyễn Hoàng Anh.

[3] Xét nội dung vụ việc và yêu cầu của ông Viet Ngoc Nguyen và bà Đặng Nguyễn Hoàng Anh, xét thấy:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Viet Ngoc Nguyen và bà Hoàng Anh kết hôn năm 2019 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 14 ngày 23/01/2019 do Ủy ban nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh cấp, có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa ông Viet Ngoc Nguyen và bà Hoàng Anh là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Ông Viet Ngoc Nguyen và bà Hoàng Anh xác định sau khi kết hôn, do phát sinh mâu thuẫn nên bà Hoàng Anh và ông Viet Ngoc Nguyen không sống chung vợ chồng với nhau. Trong thời gian ông Viet Ngoc Nguyen lưu trú tại Việt Nam, bà Hoàng Anh và ông Viet Ngoc Nguyen đã giải quyết những mâu thuẫn nhưng không hàn gắn được tình cảm vợ chồng, sau đó ông Viet Ngoc Nguyen trở về Mỹ (USA) sinh sống và làm việc. Xét thấy, tại thời điểm yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, ông Viet Ngoc Nguyen và bà Hoàng Anh tự nguyện thỏa thuận chấm dứt cuộc sống hôn nhân, khả năng đoàn tụ không có; sự tự nguyện thỏa thuận này của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội; không có tài liệu chứng cứ chứng minh yêu cầu này của các đương sự vì mục đích nào khác. Do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Viet Ngoc Nguyen và bà Đặng Nguyễn Hoàng Anh theo quy định tại Điều 19 và Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Về con chung: Ông Viet Ngoc Nguyen và bà Đặng Nguyễn Hoàng Anh xác định không có nên không xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông Viet Ngoc Nguyen và bà Đặng Nguyễn Hoàng Anh xác định không có nên không xem xét, giải quyết.

Từ những nhận định nêu trên, xét thấy có cơ sở chấp nhận yêu cầu của ông Viet Ngoc Nguyen và bà Đặng Nguyễn Hoàng Anh yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên họp; như nhận định nêu trên, xét thấy có cơ sở nên chấp nhận.

Về lệ phí: Ông Viet Ngoc Nguyen và bà Đặng Nguyễn Hoàng Anh phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định tại Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Điều 6 Luật phí và lệ phí năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 2 Điều 38, điểm h khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 372, Điều 396, điểm a khoản 5 Điều 477, khoản 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 85 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 6 Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Viet Ngoc Nguyen và bà Đặng Nguyễn Hoàng Anh yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, cụ thể:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Viet Ngoc Nguyen và bà Đặng Nguyễn Hoàng Anh thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 14 ngày 23/01/2019 do Ủy ban nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam cấp cho ông Viet Ngoc Nguyen và bà Đặng Nguyễn Hoàng Anh không còn giá trị pháp lý kể từ ngày Bản án, Quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) ông Viet Ngoc Nguyen và bà Đặng Nguyễn Hoàng Anh phải chịu, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số 0001859 ngày 17/3/2022 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TPHCM;
- VKSND.TPHCM;
- Cục THADS.TPHCM;
- UBND Quận 8, TPHCM;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VT.(Linh/14b)

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Hoàng Thị Bích Duyên